

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 19-6-2023

V/v tranh chấp: Ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Thành và bà Bùi Thị Vân.

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Thùy Dương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Tiêu Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 19/6/2023, tại trụ sở TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số 49/2023/TLST-HNGĐ ngày 24/02/2023, về: Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15/5/2023, Quyết định hoãn phiên toà số 17/2023/QĐST-HNGĐ ngày 31/5/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hạ sinh năm 1982, vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Tùng sinh năm 1978, vắng mặt.

Đều có địa chỉ: Thôn Thúy Lâm, xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

3. Người làm chứng:

- Bà Đỗ Thị Xinh sinh năm 1959, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn Dũng sinh năm 1976, vắng mặt.

- Bà Lê Thị Kịch sinh năm 1954, vắng mặt.

Đều có địa chỉ: Thôn Thúy Lâm, xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Hạ trình bày: Chị và anh Tùng kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại UBND xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương vào ngày 28/8/2001. Vợ chồng chung sống được khoảng 10 năm, thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không hợp tính nết, anh Tùng không chăm lo cho gia đình. Từ năm 2011 vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau, mặc dù sinh sống cùng khu dân cư. Nay chị Hạ

nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Hạ đề nghị được ly hôn anh Tùng.

Về con chung: Chị Hạ và anh Tùng có hai con là Nguyễn Ngọc Phương Linh sinh ngày 12/12/2007 và Nguyễn Thành Dương sinh ngày 07/12/2010, hiện tại chị Hạ nuôi dưỡng cháu Linh, còn cháu Dương do anh Tùng nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị Hạ nhận nuôi cháu Linh, còn cháu Dương để anh Tùng tiếp tục nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản, nợ, công sức: Chị Hạ xác định trong quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản, không nợ tài sản của ai, không cho ai vay tài sản, không có công sức đóng góp vào khối tài sản của gia đình hai bên. Khi ly hôn, chị Hạ không yêu cầu giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật, nhưng anh Tùng không đến Tòa án làm việc, không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Tại Biên bản lấy lời khai, đơn đề nghị bà Xinh, bà Kịch, anh Dũng (là mẹ, anh của đương sự) đều xác định: Chị Hạ, anh Tùng là vợ chồng, khi còn chung sống có phát sinh mâu thuẫn, đã được gia đình động viên, khuyên bảo nhưng không thành, đã sống ly thân, đến nay không còn khả năng đoàn tụ hôn nhân. Nay các bên đương sự ly hôn, giải quyết việc nuôi con chung khi ly hôn, bà Xinh, bà Kịch, anh Dũng đề nghị giải quyết theo pháp luật. Bà Kịch, anh Dũng xác định đối với các văn bản tố tụng của Tòa án đã giao, thông báo cho anh Tùng.

Đại diện VKSND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Việc chấp hành pháp luật của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng (trừ anh Tùng) đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH. Xử, chị Hạ ly hôn anh Tùng; giao cháu Linh cho chị Hạ nuôi dưỡng; giáo cháu Dương cho anh Tùng nuôi dưỡng; hai bên đương sự không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau. Chị Hạ phải chịu án phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX, nhận định.

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Tùng được Tòa án triệu tập hợp lệ, hợp pháp nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do; chị Hạ đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228, 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vụ án vắng mặt những người tham gia tố tụng.

[2] Về hôn nhân: Chị Hạ, anh Tùng kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại UBND xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương ngày 28/8/2001, được xác định là

hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hai bên đương sự phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không hợp tính nết. Do tình cảm vợ chồng không còn, nên chị Hạ và anh Tùng đã sống ly thân từ khoảng năm 2011 cho tới nay, không còn quan tâm đến nhau, việc ai người đó làm. Xác minh tại UBND xã Thanh Sơn, người thân trong gia đình của đương sự, đều xác định: Mâu thuẫn vợ chồng giữa các bên đương sự đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ hôn nhân. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án, chị Hạ, gia đình của đương sự đã thông báo cho anh Tùng biết, nhưng anh Tùng không khai báo, từ chối không tham gia phiên hòa giải, điều này chứng tỏ anh Tùng không tha thiết và mong muốn tìm kiếm biện pháp để cải thiện tình trạng hôn nhân với chị Hạ. Như vậy, có đủ căn cứ xác định tình trạng hôn nhân giữa các bên đương sự đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu của chị Hạ, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xử chị Hạ ly hôn anh Tùng.

[3]. Về con chung: Xác định chị Hạ, anh Tùng có hai con chung là Nguyễn Ngọc Phương Linh sinh ngày 12/12/2007 và Nguyễn Thành Dương sinh ngày 07/12/2010. Khi ly hôn, đương sự có quan điểm, chị Hạ nuôi dưỡng cháu Linh, anh Tùng nuôi dưỡng cháu Dương.

Xem xét việc nuôi dưỡng con chung của đương sự, HĐXX thấy rằng: Việc giao con chung cho ai nuôi dưỡng phải xuất phát từ lợi ích về mọi mặt, quyền lợi và nguyện vọng của các con chưa thành niên, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của mỗi bên đương sự. Xét cháu Linh, cháu Dương đều trên 7 tuổi, trong đó cháu Linh có nguyện vọng ở với chị Hạ, cháu Dương có nguyện vọng ở với anh Tùng, mặt khác kể từ khi các bên đương sự sống ly thân (năm 2011) cháu Linh ở cùng với chị Hạ, còn cháu Dương do anh Tùng nuôi dưỡng. Vì vậy, HĐXX xem xét giao chị Hạ nuôi dưỡng cháu Linh, giao anh Tùng nuôi dưỡng cháu Dương là phù hợp với các quy định của pháp luật, tránh xáo trộn về tâm lý, nơi ở, việc học tập, vui chơi của các cháu Linh, Dương, đồng thời đáp ứng được nguyện vọng, sự mong mỏi của người thân trong gia đình của hai bên đương sự, phù hợp với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Do mỗi bên nuôi dưỡng một con, nên chị Hạ, anh Tùng không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, như theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4]. Về tài sản, nợ, công sức: Chị Hạ không yêu cầu, nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Hạ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các Điều 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 và các Điều 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân

và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hạ ly hôn anh Nguyễn Văn Tùng.

- Về con chung: Giao con Nguyễn Ngọc Phương Linh sinh ngày 12/12/2007 cho chị Nguyễn Thị Hạ tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao con Nguyễn Thành Dương sinh ngày 07/12/2010 cho anh Nguyễn Văn Tùng tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Thời điểm nuôi dưỡng các con chung của chị Hạ, anh Tùng tính từ tháng 06/2023 cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi. Các bên đương sự không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hạ phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003435 ngày 24/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Về quyền kháng cáo: Các bên đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- UBND xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Tuấn